ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 125 /QĐ-UBND	*Kbang, ngày 30 tháng 5 năm 2017*

PHÒNG NÔNG NGHIỆP & PTNT H.KBANG
ĐẾN Số: 132
Ngày: 25/5
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH

V/v phân khai nguồn kinh phí miễn thu thủy lợi phí đợt 1 năm 2017.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 342/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định 249/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND huyện V/v giao dự toán chi Sự nghiệp kinh tế năm 2017 cho các cơ quan, đơn vị;

Xét Tờ trình số 07/TTr-NN&PTNT ngày 12/5/2017 của phòng Nông nghiệp và PTNT V/v phân khai các nguồn vốn để duy tu, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi trên địa bàn huyện;

Theo đề nghị của phòng Tài chính – KH,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân khai kinh phí miễn thu thủy lợi phí năm 2017 đã giao cho Trạm quản lý thủy nông để thực hiện duy tu bảo dưỡng, sửa chữa công trình thủy lợi, số tiền 1.288.241.000 đồng *(Một tỷ, hai trăm tám mươi tám triệu, hai trăm bốn mươi mốt ngàn đồng).*

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Căn cứ vào chỉ tiêu phân khai chủ đầu tư, đơn vị thực hiện phối hợp cơ quan liên quan lập thủ tục hồ sơ theo quy định hiện hành; khẩn trương tổ chức triển khai hoàn thành theo đúng tiến độ; Tiếp nhận và sử dụng kinh phí đúng mục đích, đảm bảo tiết kiệm hiệu quả, thanh quyết toán đúng chế độ quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND, Trưởng phòng Tài chính - KH, Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT, Trưởng Trạm quản lý thủy nông và Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - Lưu: VT, VP, TH.	**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN** **CHỦ TỊCH** **Võ Văn Phán**

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 125 /QĐ-UBND ngày 30 /5/2017 của UBND huyện)

STT	Nội dung	Quy mô	Số tiền (đồng)	Đơn vị thực hiện
1	Duy tu bảo dưỡng	Duy tu bảo dưỡng 34 công trình	102.000.000	Trạm quản lý thủy nông
2	CCTL Đăk Phan, Sơn Lang	Làm mới đoạn kênh bị sạt lở 45m, gia cố đắp lại nền móng, xây lại kênh mớiđoạnh kênh cần sửa chữa gia cố L=50m; làm bằng vững ximăng dày 3cm, tô trác thành kênh mác 75 dày 2cm.	210.000.000	Trạm quản lý thủy nông
3	CCTL thôn 2, Sơn Lang	Tháo dỡ, kiên cố lại kênh BTCT dài 21m	42.868.000	Trạm quản lý thủy nông
4	CCTL Suối Trà, Sơn lang	- Tháo dỡ kiên cố đoạn kênh chính L=110m - Kiên cố kênh nhãnh và công trình trên kênh nhánh L=210m - Bố trí 4 cống lấy nước PVC D-110, chiều dài 1 cống 1,5m, dày 4,2m	395.145.000	Trạm quản lý thủy nông
5	CCTL Đăk Tờ Kân, Lơ Ku	- Đào, nạo vét bùn, đá sỏi trước đập. - Bôi trơn, chống rỉ trục quay cống bằng nhớt và mỡ công nghiệp	47.491.000	Trạm quản lý thủy nông
6	CCTL Mơ Trai xã Krong	- Lắp mơi 01 van điều tiết. - Bổ sung 01 quy tay - Xây nhà bảo vệ van	50.455.000	Trạm quản lý thủy nông
7	CCTL Đăk Pne, xã Kon Pne	Kiên cố kênh chính và công trình trên kênh L 225m	440.282.000	Trạm quản lý thủy nông
	Tổng cộng		**1.288.241.000**	

So với đề xuất bỏ CT - Để lại 25.759.000 Kay